

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 12-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tô Thị Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nam

2. Ông Nguyễn Văn Bảy

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Tống Duy Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh ngày 01/10/1983 tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: tổ 7, khu VT 2, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình L và bà Bùi Thị X; có vợ là Phạm Thị Diệu T (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/5/2022, bị tạm giữ ngày 04 tháng 5 năm 2022; bị tạm giam từ ngày 13 tháng 5 năm 2022 (**hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều**). Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Bùi Thị X, sinh năm 1958; địa chỉ: tổ 7, khu VT 2, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. **Có mặt.**

*** Người chứng kiến:**

1/ Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1978; địa chỉ: khu X, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954; địa chỉ: khu X, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn T, xã B, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/5/2022, tại đường liên thôn thuộc khu X, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Đông Triều phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của N 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, kích thước (01x03)cm chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của N 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo gắn biển kiểm soát 34B1-863.27.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Bùi Văn N khai: khoảng tháng 4 năm 2022, qua mối quan hệ xã hội, N biết có một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương hay bán ma túy. Đến khoảng 20 giờ ngày 04/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34B1-863.27 đi đến khu vực thuộc phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương gặp và thỏa thuận mua của người đàn ông này 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy dạng đá. Sau khi đưa tiền xong thì người đàn ông này bảo N đứng đó chờ rồi bỏ đi khoảng 15 phút sau thì người đàn ông quay lại đưa cho N 01(một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. N cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực đường liên thôn thuộc khu X, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Bùi Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, bị cáo khai nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B1-863.27 thuộc sở hữu hợp pháp của bà Bùi Thị X (mẹ đẻ của bị cáo). Bị cáo mượn để đi làm hàng ngày, ngày 04/5/2022 bà X không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** bà Bùi Thị X có lời khai thể hiện: bà X là mẹ đẻ của bị cáo Ninh. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B1-863.27 được bà mua lại vào năm 2020 của anh Nguyễn Mạnh C (cháu họ) với giá 17.000.000đ để cho con trai Bùi Văn N sử dụng làm phương tiện đi làm. Ngày 04/5/2022, bị cáo N sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy bà không được biết. Nay bà đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều trả lại chiếc xe trên, bà không có yêu cầu hay đề nghị gì.

- **Người chứng kiến** ông Nguyễn Mạnh H và ông Nguyễn Văn H đều có lời khai thể hiện: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/5/2022, các ông được lực lượng Công an mời chứng kiến việc Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với nam thanh niên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ nam thanh niên khai tên Bùi Văn N, sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ 7, khu VT 2, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Các ông thấy lực lượng Công an thu giữ bên trong lòng bàn tay trái của N 01(một) gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (01x03)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá). Ninh khai nhận gói giấy bạc chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, N mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi ở phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực

lượng Công an bắt giữ. Sau đó lực lượng Công an lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định.

- **Người làm chứng** anh Nguyễn Mạnh C có lời khai thể hiện: anh là cháu họ của bà Bùi Thị X. Vào năm 2014 anh có mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 34B1-863.27 với giá 38.000.000đ tại cửa hàng mua bán xe máy ở thành phố Hải Dương để làm phương tiện đi lại. Sau đó, do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán lại cho bà Bùi Thị X với giá 17.000.000đ. Do là chỗ quen biết họ hàng nên hai bên không lập giấy tờ mua bán, anh chỉ giao lại cho bà X đăng ký xe mô tô.

Bản cáo trạng số 63/CT -VKSDT ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 04 tháng 5 năm 2022). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo Bùi Văn Ninh không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố*:

Xét thấy: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn N đều thừa nhận hành vi phạm tội.

Như vậy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quá tang do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 20 giờ 40 phút ngày 04 tháng 5 năm 2022; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 738/KLGD ngày 10/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Bùi Văn N là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,284g (không phẩy hai tám tư gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/5/2022, tại đường liên thôn thuộc khu X, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,284g (không phẩy hai tám tư gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 63/CT-VKSĐT ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn N là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo có ông ngoại (ông Bùi Văn X) được Trường ty Công an Hải Hưng tặng Giấy khen; con đẻ của bị cáo là Bùi Tùng D mắc bệnh chậm phát triển tâm thần, sụp mi bẩm sinh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 34B1-863.27, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị X (mẹ đẻ của bị cáo N) cho N mượn để đi lại hàng ngày, bà X không biết việc N sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 17/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã trả lại xe mô tô cho bà X, bà X không có yêu cầu hay đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: bị cáo Bùi Văn N là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- *Tuyên bố:* bị cáo Bùi Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Xử phạt:* bị cáo Bùi Văn N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 04 tháng 5 năm 2022).

2. *Về xử lý vật chứng:* căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 738/KLGD ngày 10/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 89 ngày 14 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. *Về án phí:* căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Bùi Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Tô Thị Thịnh